

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 62/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

*Người yêu cầu: Chị Lê Thị Thanh Th – sinh năm: 1981*

*HKTT: xx Nguyễn Thái H, phường DB, Quận BD, thành phố HN*

*Người yêu cầu: Anh Trần D – sinh năm: 1975;*

*HKTT: số xxx Lạc Long Q, phường B, quận TH, thành phố HN*

*Cùng trú tại: xxx Chung cư E Nguyễn Văn H, phường XL, Quận TH, thành phố HN*

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh Th và anh Trần D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 24/9/2002 tại UBND phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị Thanh Th và anh Trần D xác nhận trong thời kì hôn nhân anh chị có 02 con chung là cháu Trần Mai Ch – sinh ngày 15/9/2002 và cháu Trần Khánh M – sinh ngày 08/10/2008. Cháu Trần Mai Ch đã thành niên, anh chị không yêu cầu giải quyết. Khi ly hôn, anh, chị thỏa thuận: chị Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Trần Khánh M; anh D cấp dưỡng nuôi con chung là 6.000.000 đồng/tháng kể từ khi có quyết định ly hôn cho đến khi cháu Trần Khánh M trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ (nếu có): Chị Lê Thị Thanh Th và anh Trần D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Lê Thị Thanh Th tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh Th và anh Trần D.

[2] Về con chung: Cháu Trần Mai Ch đã thành niên, nên Tòa án không xem xét.

Chị Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Trần Khánh M – sinh ngày 08/10/2008; anh D cấp dưỡng nuôi con chung là 6.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2022 cho đến khi cháu Trần Khánh M trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ (nếu có): Chị Lê Thị Thanh Th và anh Trần D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lê Thị Thanh Th tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 32752 ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại Ch cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Bưởi, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội (số ĐKKH: 106, quyền số 01, ngày 24/9/2002);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Giang**